

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG TÈ
TỈNH LAI CHÂU**

Bản án số: 87/2021/HS - ST
Ngày: 22/9/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Xuân Hải.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông: Tống Văn Đông

Ông: Nguyễn Xuân Định

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa:
Ông: Lương Gia Khánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 09 năm 2021, tại phòng xử án trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 91/2021/HSST, ngày 31 tháng 8 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2021/QĐXXST-HS, ngày 09 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

- Lý Hừ L (*bí danh: Không, tên gọi khác: Không*), sinh năm 1975, tại xã Hua B, huyện Nậm N, tỉnh Lai C; nơi cư trú: Bản Sang S, xã Vàng S, huyện Mường T, tỉnh Lai C; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 2/12; dân tộc: Hà Nhì; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lý A C (đã chết) và con bà Ly Mì M (đã chết); có vợ: Lý Phí M, sinh năm 1975 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 1998; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân đã bị xử lý 02 lần đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc Thanh Hà thuộc cục C10 - Bộ công an; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/6/2021 tại xã Vàng S, huyện Mường T, tỉnh Lai C, cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Lý Hừ L: Bà Trần Thị Bích Ngọc. Luật sư ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý với trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lai C, có mặt.

- Bị hại: Anh Đào Văn V, sinh năm 1965; trú tại: Bản Vàng S, xã Vàng S, huyện Mường T, tỉnh Lai C, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 30/05/2021, Lý Hừ L đang đi trên đường thuộc khu vực bản Sang S, xã Vàng S, L nhìn thấy 01 xe mô

tô Honda Wave RSX 110 màu xám - đen của anh Đào Văn V dựng ở lề đường bên trái, quan sát xung quanh thấy không ai, L nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, L đi đến gần xe mô tô thấy chìa khóa xe đang cắm tại ổ khóa điện, L rút chìa khóa tại ổ khóa điện rồi cắm vào ổ khóa cốp xe và mở ra, L phát hiện trong cốp xe có 01 (một) tập tiền được buộc bằng dây nịt, L lấy toàn bộ số tiền rồi đóng cốp xe lại, để nguyên chìa khóa tại ổ khóa cốp. Sau đó L tiếp tục đi bộ theo hướng bản Sang S đi Huổi C được 100 mét thì rẽ lên khe suối trên tả ly đường cách đường liên xã 20 mét rồi đem toàn bộ số tiền ra đếm được 30.320.000 đồng, gồm (60 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng), đếm tiền xong L lấy ra 30.000.000 đồng (gồm toàn bộ các tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng) buộc lại bằng dây nịt rồi lấy lá cây tre khô cạnh bụi tre phủ lên để cất giấu, số tiền còn lại 320.000 đồng (gồm 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng; 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng) L cất giấu vào trong túi quần đang mặc rồi đi xuống đường tiếp tục đi đến cụm dân cư Huổi C thì gặp 01 cháu bé lạ mặt, L cho cháu bé 20.000 đồng từ số tiền đã trộm cắp được. Sau khi cho trâu ăn muối xong anh V quay lại chỗ dựng xe, nhìn thấy chìa khóa xe đang cắm tại ổ khóa cốp, anh V mở cốp xe ra thì phát hiện số tiền 30.320.000 đồng đã bị trộm cắp, anh V điều khiển xe mô tô đi theo hướng cụm dân cư Huổi C thì gặp L đang đi bộ phía trước, anh V hỏi “Cháu có được lấy số tiền để trong cốp xe của chú không” L trả lời “không được lấy” sau đó anh V quay về Công an xã Vàng S để trình báo sự việc, rồi cùng Công an xã Vàng S tiếp tục đi tìm L tại bản Sang S, xã Vàng S, khi gặp L, anh V hỏi Lòng có được lấy trộm tiền của mình không thì L đã thừa nhận hành vi trộm cắp tiền ở cốp xe của anh V, sau đó L dẫn anh V và công an xã đi đến nơi cất giấu và lấy ra số tiền 30.000.000 đồng để trả lại cho anh V. Trước sự việc trên Công an xã Vàng S đã tiến hành lập biên bản ghi nhận lại toàn bộ nội dung sự việc và thu giữ vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 394/KLGD-TL ngày 08/06/2021 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai C, kết luận: Số tiền 30.300.000 đồng, bao gồm: 60 (sáu mươi) tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng gửi giám định đều là tiền thật.

Tại bản cáo trạng số: 61/CT-VKS-MT, ngày 31 tháng 08 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T truy tố bị cáo Lý Hừ L về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị xử lý:

a) Trách nhiệm hình sự đối với Lý Hừ L về tội danh: Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- *Hình phạt chính:* Áp dụng Điều 38 xử phạt bị cáo Lý Hừ L tù có thời hạn từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

- *Hình phạt bổ sung*: Áp dụng khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự xét điều kiện hoàn cảnh bị cáo không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

b) *Xử lý vật chứng*: Không.

c) *Về án phí*: Do bị cáo Lý Hừ L là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn theo quyết định của Thủ tướng chính phủ. Do vậy, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

d) *Về trách nhiệm dân sự*: Không.

Tại phiên tòa hôm nay, người bào chữa cho bị cáo sau khi phân tích tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo. Người bào chữa đồng ý với đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự tại điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; *Xử lý vật chứng*; *Trách nhiệm dân sự*; *Miễn hình phạt bổ sung* theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự “*người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả*”, và hình phạt “*cải tạo không giam giữ*” theo quy định tại Điều 36 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có ý kiến gì bổ sung, đồng ý với lời bào chữa của người bào chữa, sau khi tranh luận kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm về mức hình phạt tù có thời hạn như đã đề nghị.

Tại phiên tòa việc bị cáo khai và thừa nhận hành vi phạm tội của mình là đúng sự thật, bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Bị cáo nhất trí với bản luận tội của Kiểm sát viên, lời nói sau cùng bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập có trong hồ sơ vụ án như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 30/05/2021, lợi dụng sơ hở trong việc bảo quản tài sản tại khu vực đường liên xã thuộc bản Sang S, xã Vàng S, huyện Mường T, tỉnh Lai C, bị cáo Lý Hừ L đã có hành vi trộm cắp số tiền 30.320.000 đồng của anh Đào Văn V. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng hợp pháp, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo Lý Hừ L đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật nhà nước ta bảo vệ, làm ảnh hưởng tới trật tự, an ninh và an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân tại địa phương. Vì vậy xét thấy cần áp dụng một hình phạt thỏa đáng nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện có ích cho xã hội và gia đình, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[3]. Về tình tiết tăng nặng bị cáo Lý Hừ L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4]. Xét thấy bị cáo Lý Hừ L là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật hạn chế, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn theo quyết định của Thủ tướng chính phủ. Do vậy Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về nhân thân: Bị cáo Lý Hừ L có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ được bố mẹ nuôi cho ăn học đến lớp 02/12, rồi ở nhà làm nghề trồng trọt, do ham chơi, lười lao động, chỉ vì mục đích tư lợi của bản thân nên đã cố ý phạm tội.

[6]. Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, vì điều kiện hoàn cảnh kinh tế gia đình của bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo không có thu nhập ổn định. Hội đồng xét xử miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về bồi thường dân sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử anh Đào Văn V không yêu cầu Lý Hừ L phải bồi thường gì về trách nhiệm dân sự. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8]. Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường T đã ra quyết định số:19/QĐXLVC - CA, ngày 17/06/2021 về việc trả lại tài sản số tiền là: 30.300.000 đồng cho anh Đào Văn V, việc xử lý vật chứng là phù hợp và đúng quy định của pháp luật, anh V không có ý kiến, yêu cầu, đề nghị gì. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9]. Về án phí hình sự: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, nhận thấy: Bị cáo có điều kiện hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, bản thân bị cáo làm nghề trồng trọt, không có thu nhập ổn định. Do vậy Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí Hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng cho bị cáo.

[10]. Từ những phân tích như trên, Hội đồng xét xử có cơ sở khách quan và căn cứ pháp lý để kết luận: Bị cáo Lý Hừ L đã phạm tội “ Trộm cắp tài sản”. Do vậy ý kiến của kiểm sát viên, người bào chữa tại phiên tòa về tội danh “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; các tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình

tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật hình sự; xử lý vật chứng; trách nhiệm dân sự; miễn hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự; miễn án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội đối với bị cáo là có cơ sở chấp nhận.

[11]. Đối với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo, về việc áp dụng hình phạt “*cải tạo không giam giữ*” quy định tại Điều 36 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Lý Hừ L nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra đã gây ảnh hưởng xấu về an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, nên cần thiết phải cách ly người phạm tội ra khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo. Về tình tiết giảm nhẹ theo điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự “*người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả*”, căn cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xét thấy: Sau khi trộm cắp tài sản, bị cáo đã có hành vi cất giấu số tiền 30.000.000 đồng và khi người bị hại anh Đào Văn V hỏi bị cáo “cháu có được lấy số tiền để trong cốp xe của chú không” L trả lời “không được lấy”, như vậy bị cáo đã có ý che giấu hành vi phạm tội của mình và không tự nguyện bồi thường, do vậy ý kiến của người bào chữa là không có cơ sở. Hội đồng xét xử không chấp nhận.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Điều 38, khoản 1 Điều 173, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lý Hừ L: 01 (Một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

- Về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Không.

- Án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí Hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng cho bị cáo.

- Quyền kháng cáo: Theo quy định tại Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện M.Tè;
- Công an huyện M.Tè;
- Chi cục THADS huyện M.Tè;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Mường Tè;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo; Người bị hại; Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã Ký)

Lò Xuân Hải

